

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2024/DS-ST

Ngày: 07/5/2024

“V/v tranh chấp hợp đồng góp hui”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Minh Hùng**

2. Ông **Nguyễn Phước Tường**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Quốc Hiên** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2024 về *“Tranh chấp hợp đồng góp hui”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132A/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* Ông **Võ Văn Bé B, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn:* Bà **Lê Thị H, sinh năm 1966.

Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh T.

(Ông B, bà H có mặt; Ông T xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Nguyên đơn ông Võ Văn Bé B tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:* Ông có tham gia các dây hui do bà Lê Thị H và ông Bùi Văn T làm đầu thảo cụ thể dây hui 2.000.000đ, 01 tháng khai 01 lần mở ngày 09/6/2020 âm lịch, có 26 hui viên, tham gia 01 phần đã đóng được 23 kỳ. Sau đó bà H, ông T tuyên bố mất khả năng chi trả nên 02 bên có xác nhận số tiền còn nợ là 33.550.000đồng. Nay ông yêu cầu ông Bùi Văn T và bà Lê Thị H phải liên đới trả cho số nợ hui là 33.550.000đồng yêu cầu trả làm một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- *Bị đơn bà Lê Thị H tại tờ tự khai trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:* Bà thừa nhận còn nợ ông Võ Văn Bé B số tiền hui là 33.550.000đồng. Hiện tại đang gặp khó khăn xin trả dần mỗi tháng 500.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Bùi Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp phát sinh giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng hợp đồng góp hui theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bà Lê Thị H thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền hui là 33.550.000đồng nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo qui định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy, đây hui khai ngày 09/6/2020 âm lịch bị đơn tuyên bố mất khả năng chi trả nhưng vẫn không thực việc trả tiền hui cho nguyên nên việc nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến xem như tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Mặt khác, bị đơn bà H thừa nhận vẫn còn chung sống với ông T và ông T cũng đồng ý liên đới trả số tiền nợ hui cho nguyên đơn và việc bị đơn làm đầu thảo hui là mục đích sử dụng chung sinh hoạt gia đình. Bà H cũng đồng ý trả số tiền 33.550.000đồng xin trả dần mỗi tháng 500.000đồng. Xét thấy phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho nguyên đơn và nguyên đơn không đồng ý cho trả dần nên đối với yêu cầu xin trả dần của bị đơn không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận nên buộc bà H và ông T liên đới trả cho ông B số tiền hui còn nợ là 33.550.000đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 471 và Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn Bé B.

Buộc bà Lê Thị H và ông Bùi Văn T phải trả cho ông Võ Văn Bé B số tiền hui còn nợ 33.550.000đồng.

Kể từ ngày ông B có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà H, ông T chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí:

- Bà Lê Thị H và ông Bùi Văn T phải chịu 1.677.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại ông Võ Văn Bé B 839.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014863 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tân